

(Bản dịch tiếng Việt không chính thức)

Điều Kiện Chuẩn

Áp Dụng Đối Với Tài Trợ Của

Ngân Hàng Thế Giới

[Từ Các Nguồn Khác Nhau]

Ngày 01 tháng 7 năm 2008

ĐIỀU I

Các quy định mở đầu

Mục 1.01. *Áp dụng bản Điều Kiện Chuẩn.* Bản Điều Kiện Chuẩn này quy định một số điều khoản và điều kiện áp dụng chung cho các khoản tài trợ do IBRD hoặc IDA cấp từ các nguồn vốn khác nhau (ngoài nguồn vốn của IDA). Bản Điều Kiện Chuẩn này được áp dụng trong phạm vi quy định tại Thoả Thuận Tài Trợ.

Mục 1.02. *Quy định khác với Thoả Thuận Tài Trợ.* Trong trường hợp bất kỳ quy định nào của Thoả Thuận Tài Trợ có sự khác biệt với một quy định của bản Điều Kiện Chuẩn này thì quy định của Thoả Thuận Tài Trợ sẽ được áp dụng.

Mục 1.03. *Định nghĩa.* Trừ trường hợp Thoả Thuận Tài Trợ có quy định khác, các thuật ngữ viết hoa chữ cái đầu được sử dụng trong bản Điều Kiện Chuẩn này hoặc Thoả Thuận Tài Trợ sẽ có nghĩa như được quy định trong bản Điều Kiện Chuẩn này.

Mục 1.04. *Dẫn chiếu, tiêu đề.* Trong bản Điều Kiện Chuẩn này, đề cập đến Điều và Mục là đề cập đến các Điều và Mục của bản Điều Kiện Chuẩn này. Tiêu đề các Điều và Mục được sử dụng trong bản Điều Kiện Chuẩn này chỉ để tiện tham khảo và sẽ không được xem xét khi giải thích nội dung của bản Điều Kiện Chuẩn này.

ĐIỀU II

Thực hiện Dự Án

Mục 2.01. *Quy định chung về thực hiện Dự Án.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ phải bảo đảm rằng:

(a) Dự Án được thực hiện: (i) với tinh thần trách nhiệm và hiệu quả cao nhất; (ii) trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực và thông lệ hành chính, kỹ thuật, tài chính, kinh tế, môi trường và xã hội phù hợp; và (iii) theo đúng quy định của Thoả Thuận Tài Trợ, bao gồm các quy định của bản Điều Kiện Chuẩn này; và

(b) tiền vốn, cơ sở vật chất, dịch vụ và các nguồn lực khác cần cho Dự Án được cung cấp kịp thời khi có nhu cầu.

Mục 2.02. *Bảo hiểm.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ bảo đảm mua bảo hiểm hợp lý cho bất kỳ hàng hoá nào cần cho Dự Án với phí bảo hiểm sẽ được tài trợ bằng tiền của Khoản Tài Trợ, để bảo hiểm cho các sự cố nguy hiểm phát sinh đối với việc mua, vận chuyển và giao hàng tới địa điểm sử dụng hoặc lắp đặt. Các khoản bồi thường bảo hiểm liên quan sẽ được chi trả bằng một đồng tiền tự do chuyển đổi để thay thế hoặc sửa chữa hư hỏng của hàng hoá.

Mục 2.03. *Mua/xin cấp/thuê đất.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ bảo đảm mọi hành động sẽ được thực hiện để mua/xin cấp/thuê, nếu và khi cần thiết, đất và các quyền đối với đất cần để thực hiện Dự Án và, khi có yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới, sẽ cung cấp ngay cho Ngân Hàng Thế Giới bằng chứng đáp ứng được yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới về việc đất nói trên và các quyền đối với đất đã sẵn sàng cho Dự Án.

Mục 2.04. *Sử dụng hàng hoá, công trình và dịch vụ; bảo dưỡng cơ sở vật chất thiết bị.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ bảo đảm rằng:

(a) trừ trường hợp được Ngân Hàng Thế Giới đồng ý khác, mọi hàng hoá, công trình và dịch vụ được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ sẽ chỉ được sử dụng cho các mục đích của Dự Án; và

(b) vào mọi thời điểm, mọi cơ sở vật chất thiết bị liên quan đến Dự Án được vận hành và bảo dưỡng một cách thích hợp và mọi sửa chữa và thay mới cần thiết được thực hiện kịp thời ngay khi có nhu cầu.

Mục 2.05. *Tài liệu; hồ sơ.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ bảo đảm:

(a) mọi tài liệu liên quan đến Dự Án sẽ được cung cấp cho Ngân Hàng Thế Giới ngay khi Ngân Hàng Thế Giới có yêu cầu, với nội dung chi tiết theo đúng yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng Thế Giới;

(b) hồ sơ chứng từ được lưu trữ phù hợp để ghi nhận tiến độ của Dự Án (bao gồm các chi phí của Dự Án và những lợi ích sẽ thu được từ Dự Án), để xác định các hàng hoá, công trình và dịch vụ được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ, và để công khai việc sử dụng hàng hoá, công trình và dịch vụ đó trong Dự Án, và hồ sơ chứng từ nói trên sẽ được cung cấp cho Ngân Hàng Thế Giới ngay khi Ngân Hàng Thế Giới có yêu cầu;

(c) mọi chứng từ chứng minh các khoản chi trong Dự Án sẽ được lưu giữ trong thời hạn tối thiểu là: (i) cho đến hết hai năm sau Ngày Hoàn Thành Dự Án; hoặc (ii) trong trường hợp Ngân Hàng Thế Giới yêu cầu kiểm toán Báo Cáo Tài Chính của Tổ Chức Nhận Tài Trợ theo quy định tại Mục 2.07 (b) dưới đây, cho đến một trong hai thời điểm sau (tùy thời điểm nào phát sinh muộn hơn): (A) một năm sau khi Ngân Hàng Thế Giới đã nhận được Báo Cáo Tài Chính kiểm toán tương ứng với giai đoạn trong đó khoản rút vốn cuối cùng từ Tài Khoản Tài Trợ được thực hiện; và (B) hai năm sau Ngày Hoàn Thành Dự Án; và

(d) các đại diện của Ngân Hàng Thế Giới có thể kiểm tra tất cả các hồ sơ chứng từ quy định tại điểm (b) và điểm (c) trên đây; và được cung cấp mọi thông tin liên quan đến những hồ sơ chứng từ đó mà họ yêu cầu hợp lý vào từng thời điểm.

Mục 2.06. *Chế độ theo dõi, báo cáo và đánh giá Dự Án.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ sẽ:

(a) bảo đảm duy trì các chính sách và quy trình thích hợp cho phép Tổ Chức Nhận Tài Trợ theo dõi và đánh giá thường xuyên trên cơ sở các chỉ tiêu được Ngân Hàng Thế Giới chấp nhận tiến độ thực hiện Dự Án và việc đạt được mục tiêu của Dự Án; và

(b) trong trường hợp cần thiết theo quy định của Thỏa Thuận Tài Trợ,

(i) (A) bảo đảm lập và nộp cho Ngân Hàng Thế Giới một hoặc nhiều báo cáo dự án (sau đây gọi là “Báo Cáo Dự Án”), với hình thức và nội dung đáp ứng được yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới, trong đó tổng hợp kết quả các hoạt động giám sát và đánh giá và nêu các biện pháp mà Tổ Chức Nhận Tài Trợ kiến nghị để bảo đảm tiếp tục duy trì việc thực hiện Dự Án một cách có hiệu lực và hiệu quả, và để đạt được mục tiêu của Dự Án; mỗi Báo Cáo Dự Án sẽ phản ánh một kỳ thực hiện được quy

định cụ thể trong Thoả Thuận Tài Trợ và sẽ được gửi cho Ngân Hàng Thế Giới chậm nhất là vào ngày được quy định cụ thể trong Thoả Thuận Tài Trợ là hạn nộp báo cáo; (B) bảo đảm Ngân Hàng Thế Giới có cơ hội hợp lý để trao đổi ý kiến với Tổ Chức Nhận Tài Trợ về báo cáo nói trên, và sau đó sẽ thực hiện những biện pháp đã được kiến nghị, có tính đến ý kiến của Ngân Hàng Thế Giới về vấn đề đó; và

- (ii) bảo đảm lập và giao cho Ngân Hàng Thế Giới, chậm nhất là vào ngày quy định trong Thoả Thuận Tài Trợ là hạn nộp báo cáo, một hoặc nhiều báo cáo hoàn thành Dự Án (sau đây gọi là “Báo Cáo Hoàn Thành Dự Án”): (A) với phạm vi và nội dung chi tiết theo đúng yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng Thế Giới, về việc thực hiện Dự Án, việc thực hiện nghĩa vụ tương ứng của Tổ Chức Nhận Tài Trợ và Ngân Hàng Thế Giới theo Thoả Thuận Tài Trợ và việc đạt được mục đích của Thoả Thuận Tài Trợ; và (B) kế hoạch được lập để bảo đảm tính bền vững của những thành quả của Dự Án.

Mục 2.07. *Quản lý tài chính; báo cáo tài chính; kiểm toán.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ sẽ bảo đảm:

(a) duy trì hệ thống quản lý tài chính và lập báo cáo tài chính (sau đây gọi là “Báo Cáo Tài Chính”) phù hợp với các chuẩn mực kế toán áp dụng nhất quán được Ngân Hàng Thế Giới chấp nhận, theo cách thức bảo đảm phản ánh được các hoạt động, nguồn lực và chi phí liên quan đến Dự Án; và

(b) nếu các điều khoản của Thoả Thuận Tài Trợ yêu cầu, Báo Cáo Tài Chính phải được kiểm toán định kỳ bởi công ty kiểm toán độc lập được Ngân Hàng Thế Giới chấp nhận, phù hợp với các chuẩn mực kế toán áp dụng nhất quán được Ngân Hàng Thế Giới chấp nhận; và (ii) Báo Cáo Tài Chính, sau khi được kiểm toán theo quy định trên, được gửi cho Ngân Hàng Thế Giới chậm nhất là vào ngày quy định trong Thoả Thuận Tài Trợ là hạn nộp Báo Cáo Tài Chính, cùng với những thông tin khác liên quan đến Báo Cáo Tài Chính kiểm toán và những thông tin về công ty kiểm toán nói trên, theo yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng Thế Giới vào từng thời điểm.

Mục 2.08. *Hợp tác và tham vấn.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ và Ngân Hàng Thế Giới sẽ hợp tác đầy đủ để bảo đảm đạt được mục đích của Khoản Tài Trợ và mục tiêu của Dự Án; và để thực hiện được điều này, trong suốt quá trình thực hiện Dự Án và trong giai đoạn mười năm sau khi thực hiện Dự Án:

(a) theo yêu cầu của một trong hai bên vào từng thời điểm, các bên sẽ trao đổi ý kiến về Dự Án, Khoản Tài Trợ và việc thực hiện nghĩa vụ tương ứng của các bên theo Thoả Thuận Tài Trợ, và cung cấp cho bên kia mọi thông tin liên quan đến những vấn đề nói trên theo yêu cầu hợp lý của bên đó; và

(b) thông báo cho bên kia ngay lập tức về bất kỳ tình huống nào gây trở ngại hoặc đe dọa sẽ gây trở ngại đến những vấn đề nói trên.

Mục 2.09. *Viếng thăm.* Trong suốt quá trình thực hiện Dự Án và trong thời gian mười năm sau khi thực hiện Dự Án, Tổ Chức Nhận Tài Trợ sẽ:

(a) nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ là Nước Thành Viên, tạo điều kiện để đại diện của Ngân Hàng Thế Giới đến thăm bất kỳ địa điểm nào trên lãnh thổ của Nước Thành Viên, cho các mục đích liên quan đến Khoản Tài Trợ;

(b) nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên, thực hiện mọi biện pháp cần thiết về phía Tổ Chức Nhận Tài Trợ để tạo điều kiện để [đại diện của] Ngân Hàng Thế Giới đến thăm bất kỳ địa điểm nào trên lãnh thổ của Nước Thành Viên cho các mục đích liên quan đến Khoản Tài Trợ;

(c) tạo điều kiện để đại diện của Ngân Hàng Thế Giới: (i) đến thăm bất kỳ cơ sở hoặc địa điểm nào thuộc Dự Án; và (ii) kiểm tra hàng hoá được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ, và bất kỳ tài liệu nào liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Nhận Tài Trợ theo Thoả Thuận Tài Trợ.

ĐIỀU III **Rút Tiền Tài Trợ**

Mục 3.01. Tài Khoản Tài Trợ; quy định chung về rút vốn; đồng tiền rút vốn

(a) Ngân Hàng Thế Giới sẽ ghi có vào Tài Khoản Tài Trợ giá trị của Khoản Tài Trợ bằng đơn vị tiền tệ của Khoản Tài Trợ. Vào từng thời điểm, Tổ Chức Nhận Tài Trợ có thể yêu cầu được rút tiền của Khoản Tài Trợ từ Tài Khoản Tài Trợ theo quy định của Thoả Thuận Tài Trợ và bản Điều Kiện Chuẩn này.

(b) Việc rút tiền của Khoản Tài Trợ sẽ được thực hiện theo đơn vị tiền tệ của Khoản Tài Trợ. Trên cơ sở yêu cầu của Tổ Chức Nhận Tài Trợ và hành động với tư cách là đại diện của Tổ Chức Nhận Tài Trợ, và theo các điều khoản và điều kiện do Ngân Hàng Thế Giới xác định, Ngân Hàng Thế Giới có thể sử dụng đồng tiền được rút từ Tài Khoản Tài Trợ để mua các đồng tiền khác theo yêu cầu hợp lý của Tổ Chức Nhận Tài Trợ nhằm đáp ứng nhu cầu thanh toán Các Khoản Chi Được Tài Trợ. Trong trường hợp thực hiện Thoả Thuận Tài Trợ hoặc bản Điều Kiện Chuẩn này đòi hỏi phải xác định giá trị của một đồng tiền theo một đồng tiền khác thì giá trị này sẽ được Ngân Hàng Thế Giới xác định một cách hợp lý.

Mục 3.02. Thiếu vốn. Không phụ thuộc vào quy định tại Mục 3.01, Tổ Chức Nhận Tài Trợ sẽ không được rút vốn nếu sau khi rút vốn tổng số tiền của Khoản Tài Trợ đã được rút từ Tài Khoản Tài Trợ sẽ vượt quá số tiền mà Ngân Hàng Thế Giới có thể sử dụng từ các nguồn vốn đã được cung cấp cho Ngân Hàng Thế Giới cho mục đích của Khoản Tài Trợ.

Mục 3.03. Cam kết đặc biệt của Ngân Hàng Thế Giới. Theo yêu cầu của Tổ Chức Nhận Tài Trợ và theo các điều khoản và điều kiện được Tổ Chức Nhận Tài Trợ và Ngân Hàng Thế Giới thoả thuận, Ngân Hàng Thế Giới có thể ký cam kết đặc biệt bằng văn bản để thanh toán các số tiền chi cho Các Khoản Chi Được Tài Trợ không phụ thuộc vào việc đình chỉ hoặc huỷ bỏ bất kỳ số tiền nào của Khoản Tài Trợ (sau đây gọi là “Cam Kết Đặc Biệt”).

Mục 3.04. Đơn Yêu Cầu; Chứng Từ Chứng Minh

(a) Nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ muốn rút một số tiền từ Tài Khoản Tài Trợ hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thế Giới ký một Cam Kết Đặc Biệt thì Tổ Chức Nhận Tài

Trợ phải gửi cho Ngân Hàng Thế Giới một đơn yêu cầu bằng văn bản cho mục đích tương ứng với hình thức và nội dung theo đúng yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng Thế Giới (sau đây gọi là “Đơn Yêu Cầu”)

(b) Tổ Chức Nhận Tài Trợ sẽ gửi cho Ngân Hàng Thế Giới: (i) chứng từ chứng minh đáp ứng được yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới về thẩm quyền của (những) người được uỷ quyền ký từng Đơn Yêu Cầu và chữ ký mẫu đã được xác thực của từng người nói trên; và (ii) các tài liệu và chứng từ khác chứng minh cho từng Đơn Yêu Cầu do Ngân Hàng Thế Giới quy định cụ thể, có thể trước hoặc sau khi Ngân Hàng Thế Giới cho phép rút bất kỳ khoản vốn nào được yêu cầu trong Đơn Yêu Cầu (sau đây gọi là “Chứng Từ Chứng Minh”).

(c) Mỗi Đơn Yêu Cầu đối với một số tiền của Khoản Tài Trợ, cùng với Chứng Từ Chứng Minh, phải được lập đầy đủ với hình thức và nội dung chứng minh được với Ngân Hàng Thế Giới rằng Tổ Chức Nhận Tài Trợ được phép rút số tiền đó từ Tài Khoản Tài Trợ, và số tiền đó sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích quy định trong Thoả Thuận Tài Trợ. Đơn Yêu Cầu phải được đưa ra kịp thời đối với Các Khoản Chi Được Tài Trợ.

(d) Ngân Hàng Thế Giới chỉ trả những khoản tiền được Tổ Chức Nhận Tài Trợ rút từ Tài Khoản Tài Trợ cho, hoặc theo chỉ định của, Tổ Chức Nhận Tài Trợ.

Mục 3.05. *Tài Khoản Chỉ Định*

(a) Tổ Chức Nhận Tài Trợ có thể mở và duy trì một hoặc nhiều tài khoản được chỉ định để Ngân Hàng Thế Giới, theo yêu cầu của Tổ Chức Nhận Tài Trợ, chuyển các khoản tiền rút từ Tài Khoản Tài Trợ là các khoản vốn ứng trước cho các mục đích của Dự Án (sau đây gọi là “Tài Khoản Chỉ Định”). Tất cả các Tài Khoản Chỉ Định phải được mở ở một tổ chức tài chính được Ngân Hàng Thế Giới chấp thuận và theo các điều khoản và điều kiện được Ngân Hàng Thế Giới chấp thuận.

(b) Các khoản tiền gửi vào chi ra từ bất kỳ Tài Khoản Chỉ Định nào phải được thực hiện theo quy định của Thoả Thuận Tài Trợ, bản Điều Kiện Chuẩn này và các hướng dẫn bổ sung được Ngân Hàng Thế Giới thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ vào từng thời điểm. Phù hợp với quy định của Thoả Thuận Tài Trợ và các hướng dẫn nói trên, Ngân Hàng Thế Giới có thể chấm dứt việc chuyển tiền vào bất kỳ tài khoản nào nói trên sau khi đã gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ. Trong trường hợp này, Ngân Hàng Thế Giới sẽ thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ về thủ tục sẽ được áp dụng cho những lần rút tiền từ Tài Khoản Tài Trợ sau đó.

Mục 3.06. *Các Khoản Chi Được Tài Trợ*. Tổ Chức Nhận Tài Trợ phải bảo đảm rằng tiền của Khoản Tài Trợ sẽ chỉ được sử dụng để thanh toán các khoản chi đáp ứng được các điều kiện dưới đây, trừ trường hợp trong Thoả Thuận Tài Trợ này có quy định khác (sau đây gọi là “Các Khoản Chi Được Tài Trợ”):

(a) để thanh toán cho chi phí hợp lý của hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ cần cho Dự Án, được tài trợ bằng tiền của Khoản Tài Trợ và được mua sắm phù hợp với quy định của Thoả Thuận Tài Trợ.

(b) không bị cấm theo một quyết định của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc được đưa ra theo Chương VII của Hiến Chương Liên Hiệp Quốc; và

(c) khoản thanh toán: (i) được thực hiện vào hoặc sau ngày quy định là ngày thanh toán theo Thỏa Thuận Tài Trợ; và (ii) để chi trả cho các khoản chi phát sinh trước Ngày Hoàn Thành Dự Án, trừ trường hợp được Ngân Hàng Thế Giới đồng ý khác.

Mục 3.07. *Tài trợ tiền thuế*

(a) Thỏa Thuận Tài Trợ có thể quy định cụ thể về việc không cho phép rút tiền của Khoản Tài Trợ để nộp các khoản Thuế do Nước Thành Viên quy định, hoặc phát sinh trên lãnh thổ của Nước Thành Viên, đối với hoặc có liên quan đến Các Khoản Chi Được Tài Trợ, hoặc việc nhập khẩu, sản xuất, mua sắm hay cung ứng hàng hoá, công trình và dịch vụ bằng Các Khoản Chi Được Tài Trợ. Trong trường hợp này, nếu số tiền của bất kỳ khoản Thuế nào nói trên tăng lên hay giảm đi thì Ngân Hàng Thế Giới, bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ, có thể điều chỉnh tỷ lệ Các Khoản Chi Được Tài Trợ sẽ được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ như quy định trong Thỏa Thuận Tài Trợ, nếu cần thiết để bảo đảm phù hợp với hạn chế về rút vốn đó.

(b) Trong trường hợp Thỏa Thuận Tài Trợ không có quy định cụ thể về vấn đề trên thì việc sử dụng bất kỳ số tiền nào của Khoản Tài Trợ để nộp các khoản Thuế nói trên sẽ vẫn phải thực hiện theo chính sách của Ngân Hàng Thế Giới về yêu cầu sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tiền tín dụng và tài trợ của Ngân Hàng Thế Giới. Để thực hiện quy định này, nếu vào bất kỳ thời điểm nào Ngân Hàng Thế Giới xác định rằng số tiền của bất kỳ khoản Thuế nào nói trên là quá cao hoặc khoản Thuế đó có tính chất phân biệt đối xử hoặc không hợp lý thì Ngân Hàng Thế Giới có thể, bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ, điều chỉnh tỷ lệ Các Khoản Chi Được Tài Trợ được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ quy định trong Thỏa Thuận Tài Trợ, nếu cần thiết để bảo đảm phù hợp với chính sách nói trên của Ngân Hàng Thế Giới.

Mục 3.08. *Phân bổ lại tiền tài trợ.* Nếu, theo quan điểm của Ngân Hàng Thế Giới, một số tiền của Khoản Tài Trợ đã được phân bổ cho một hạng mục Các Khoản Chi Được Tài Trợ theo Thỏa Thuận Tài Trợ sẽ không đủ để chi trả cho các khoản chi trong hạng mục đó, Ngân Hàng Thế Giới có thể, bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ:

(a) phân bổ lại vào hạng mục chi phí đó bất kỳ số tiền nào khác của Khoản Tài Trợ mà Ngân Hàng Thế Giới cho rằng không cần dùng để thanh toán cho Các Khoản Chi Được Tài Trợ khác, trong phạm vi cần thiết để bù đắp thiếu hụt dự kiến; và

(b) giảm tỷ lệ Các Khoản Chi Được Tài Trợ sẽ được chi trả theo hạng mục chi phí đó, nếu việc phân bổ lại chi phí nói trên không bù đắp được hết phần thiếu hụt dự kiến, sao cho những đợt rút vốn tiếp theo để thanh toán cho các chi phí nói trên có thể tiếp tục được thực hiện cho đến khi toàn bộ các chi phí đó đã được thanh toán hết.

ĐIỀU IV

Hủy bỏ; tạm đình chỉ; hoàn trả Khoản Tài Trợ

Mục 4.01. *Hủy bỏ bởi Tổ Chức Nhận Tài Trợ.* Bằng cách gửi thông báo cho Ngân Hàng Thế Giới, Tổ Chức Nhận Tài Trợ có thể hủy bỏ bất kỳ số tiền nào của Khoản

Tài Trợ chưa được rút, trừ trường hợp bất kỳ số tiền nào nói trên là đối tượng của một Cam Kết Đặc Biệt thì Tổ Chức Nhận Tài Trợ không được huỷ bỏ số tiền đó.

Mục 4.02. *Tạm đình chỉ bởi Ngân Hàng Thế Giới.* Bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ, Ngân Hàng Thế Giới có thể tạm đình chỉ quyền rút vốn từ Tài Khoản Tài Trợ của Tổ Chức Nhận Tài Trợ nếu bất kỳ sự kiện nào trong số những sự kiện dưới đây xảy ra và tiếp diễn. Việc tạm đình chỉ sẽ kéo dài cho đến khi Ngân Hàng Thế Giới thông báo với Tổ Chức Nhận Tài Trợ về việc quyền rút vốn của Tổ Chức Nhận Tài Trợ được khôi phục.

(a) *Gây trở ngại.* Trong trường hợp Khoản Tài Trợ được cấp cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên, việc Nước Thành Viên đã: (i) thực hiện hoặc cho phép thực hiện một hành động mà hành động đó sẽ ngăn cản hoặc gây trở ngại cho việc thực hiện Dự Án hoặc ngăn cản hoặc gây trở ngại cho việc Tổ Chức Nhận Tài Trợ thực hiện nghĩa vụ của mình theo Thoả Thuận Tài Trợ; hoặc (ii) không cho đại diện của Ngân Hàng Thế Giới cơ hội hợp lý để đến thăm bất kỳ địa điểm nào trên lãnh thổ của Nước Thành Viên cho các mục đích liên quan đến Khoản Tài Trợ hoặc liên quan đến Dự Án.

(b) *Không thực hiện.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thoả Thuận Tài Trợ.

(c) *Gian lận và tham nhũng.* Vào bất kỳ thời điểm nào, Ngân Hàng Thế Giới xác định rằng bất kỳ đại diện nào của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc của Nước Thành Viên, nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên, hoặc bất kỳ chủ thể nào khác tiếp nhận bất kỳ số tiền nào của Khoản Tài Trợ) đã có hành vi tham nhũng, gian lận, ép buộc hoặc thông đồng liên quan đến việc sử dụng tiền của Khoản Tài Trợ, mà Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc Nước Thành Viên hoặc bên tiếp nhận khác nói trên) không có biện pháp kịp thời và thích hợp đáp ứng được yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới để xử lý những hành vi đó khi phát sinh.

(d) *Tạm đình chỉ chéo.* IBRD hoặc IDA đã tạm đình chỉ toàn bộ hoặc một phần quyền của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc của Nước Thành Viên, nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên) được rút vốn theo bất kỳ thoả thuận nào với IBRD hoặc IDA vì lý do Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc Nước Thành Viên) không thực hiện bất kỳ quyền nào của mình theo thoả thuận đó hoặc bất kỳ thoả thuận nào khác với IBRD hoặc IDA.

(e) *Tình huống bất thường.* Do hệ quả của những sự kiện phát sinh sau ngày ký Thoả Thuận Tài Trợ, một tình huống bất thường đã phát sinh dẫn đến việc Dự Án không thể thực hiện hoặc Tổ Chức Nhận Tài Trợ không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Thoả Thuận Tài Trợ.

(f) *Tuyên bố sai.* Một tuyên bố do Tổ Chức Nhận Tài Trợ đưa ra trong hoặc theo Thoả Thuận Tài Trợ, hoặc bất kỳ tuyên bố hoặc cam đoan nào được Tổ Chức Nhận Tài Trợ đưa ra với ý định làm cơ sở để Ngân Hàng Thế Giới cấp Khoản Tài Trợ, có nội dung không chính xác về bất kỳ phương diện quan trọng nào.

(g) *Chuyển nhượng nghĩa vụ; bán tài sản.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc bất kỳ chủ thể nào khác chịu trách nhiệm thực hiện bất kỳ phần nào của Dự Án), khi không có sự chấp thuận của Ngân Hàng Thế Giới, đã: (i) chuyển nhượng hoặc chuyển

giao, toàn bộ hoặc một phần, bất kỳ nghĩa vụ nào của mình phát sinh hoặc được cam kết theo Thoả Thuận Tài Trợ; hoặc (ii) bán, cho thuê, chuyển giao, chuyển nhượng hoặc xử lý dưới hình thức khác bất kỳ tài sản nào đã được thanh toán toàn bộ hoặc một phần bằng tiền của Khoản Tài Trợ; tuy nhiên các quy định tại điểm này sẽ không áp dụng đối với các giao dịch trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường mà theo quan điểm của Ngân Hàng Thế Giới: (A) không ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến khả năng của Tổ Chức Nhận Tài Trợ hoặc chủ thể khác nói trên trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Nhận Tài Trợ hoặc chủ thể khác đó phát sinh hoặc được cam kết theo Thoả Thuận Tài Trợ hoặc nhằm đạt được mục tiêu của Dự Án; và (B) nếu Khoản Tài Trợ được cấp cho một Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên, không ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến tình hình tài chính hoặc hoạt động của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc chủ thể khác nói trên).

(h) *Tư cách thành viên.* Nước Thành Viên: (i) đã bị tạm đình chỉ tư cách thành viên hoặc không còn là một thành viên của IBRD hoặc IAD; hoặc (ii) không còn là một thành viên của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế.

(i) *Điều kiện của Tổ Chức Nhận Tài Trợ.* Nếu Khoản Tài Trợ đã được cấp cho một Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên:

- (i) Bất kỳ hành động nào đã được thực hiện để giải thể, bãi bỏ hoặc tạm đình chỉ hoạt động của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc bất kỳ chủ thể nào khác chịu trách nhiệm thực hiện bất kỳ phần nào của Dự Án).
- (ii) Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc bất kỳ chủ thể nào khác chịu trách nhiệm thực hiện bất kỳ phần nào của Dự Án) không còn tồn tại với hình thức pháp lý đúng như hình thức pháp lý của Tổ Chức Nhận Tài Trợ hoặc chủ thể khác nói trên tồn tại vào ngày ký Thoả Thuận Tài Trợ.
- (iii) Theo quan điểm của Ngân Hàng Thế Giới, tính chất pháp lý, quyền sở hữu hoặc kiểm soát trong Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc bất kỳ chủ thể nào khác chịu trách nhiệm thực hiện bất kỳ phần nào của Dự Án) đã thay đổi so với tính chất pháp lý, quyền sở hữu hoặc kiểm soát tồn tại vào ngày ký Thoả Thuận Tài Trợ, từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến khả năng của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc chủ thể khác nói trên) trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình phát sinh hoặc được cam kết theo Thoả Thuận Tài Trợ, hoặc nhằm đạt được mục tiêu của Dự Án.

(j) *Không đủ điều kiện.* IBRD hoặc IDA đã tuyên bố Tổ Chức Nhận Tài Trợ (trừ trường hợp là Nước Thành Viên) không đủ điều kiện để nhận tiền của bất kỳ khoản vốn nào do IBRD hoặc IDA cấp hoặc từ nguồn khác để tham gia vào việc lập hoặc thực hiện bất kỳ dự án nào được IBRD hoặc IDA (kể cả với tư cách là cơ quan quản lý vốn do một nhà tài trợ khác cấp) tài trợ toàn bộ hoặc một phần, phát sinh từ việc IBRD hoặc IDA xác định rằng Tổ Chức Nhận Tài Trợ (không phải là một Nước Thành Viên) đã thực hiện hành vi gian lận, tham nhũng, ép buộc hoặc thông đồng liên quan đến việc sử dụng tiền của bất kỳ khoản vốn nào do IBRD hoặc IDA cấp.

(k) *Sự kiện khác.* Bất kỳ sự kiện nào được quy định cụ thể trong Thoả Thuận Tài Trợ cho mục đích của Mục này đã phát sinh (sau đây gọi là “Sự Kiện Tạm Đình Chi Khác”)

Mục 4.03. *Hủy bỏ bởi Ngân Hàng Thế Giới.* Bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ, Ngân Hàng Thế Giới có thể chấm dứt quyền của Tổ Chức Nhận Tài Trợ được rút vốn đối với một số của Khoản Tài Trợ được rút vốn, và hủy bỏ số tiền đó, nếu phát sinh bất kỳ sự kiện nào dưới đây liên quan đến số tiền đó:

(a) *Tạm đình chi.* Quyền rút vốn từ Tài Khoản Tài Trợ của Tổ Chức Nhận Tài Trợ đã bị tạm đình chi trong thời gian liên tục ba mươi ngày đối với bất kỳ số tiền nào của Khoản Tài Trợ;

(b) *Số tiền không cần sử dụng.* Sau khi tham vấn Tổ Chức Nhận Tài Trợ, Ngân Hàng Thế Giới xác định rằng một số tiền của Khoản Tài Trợ sẽ không cần sử dụng để chi trả cho Các Khoản Chi Được Tài Trợ.

(c) *Gian lận và tham nhũng.* Vào bất kỳ thời điểm nào, liên quan đến bất kỳ số tiền nào của Khoản Tài Trợ, Ngân Hàng Thế Giới xác định rằng đại diện của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc Nước Thành Viên, nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên, hoặc bất kỳ chủ thể nào khác tiếp nhận tiền của Khoản Tài Trợ) đã gia thực hiện hành vi tham nhũng, gian lận, thông đồng hoặc ép buộc, mà Tổ Chức Nhận Tài Trợ không có biện pháp kịp thời và thích hợp đáp ứng được yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới để xử lý những hành vi đó khi phát sinh.

(d) *Sai phạm trong mua sắm.* Vào bất kỳ thời điểm nào, Ngân Hàng Thế Giới: (i) xác định rằng việc mua sắm của bất kỳ hợp đồng nào được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ là không phù hợp với quy trình được quy định hoặc dẫn chiếu trong Thoả Thuận Tài Trợ; và (ii) tính toán số tiền của các khoản chi theo hợp đồng đó mà đáng lẽ đã đủ điều kiện để được chi trả bằng tiền của Khoản Tài Trợ.

(e) Ngày Hoàn Thành Dự Án. Sau Ngày Hoàn Thành Dự Án, vẫn còn một số tiền của Khoản Tài Trợ chưa được rút.

Mục 4.04. *Không ảnh hưởng đến các khoản tiền thực hiện theo Cam Kết Đặc Biệt.* Việc hủy bỏ hoặc tạm đình chi của Ngân Hàng Thế Giới không áp dụng đối với các khoản tiền thực hiện theo bất kỳ Cam Kết Đặc Biệt nào, trừ trường hợp được quy định rõ ràng trong Cam Kết Đặc Biệt đó.

Mục 4.05. *Hoàn trả Khoản Tài Trợ*

(a) Nếu Ngân Hàng Thế Giới xác định rằng một số tiền của Khoản Tài Trợ đã được sử dụng không phù hợp với quy định của Thoả Thuận Tài Trợ hoặc bản Điều Kiện Chuẩn này, sau khi có thông báo của Ngân Hàng Thế Giới gửi cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ, Tổ Chức Nhận Tài Trợ phải ngay lập tức hoàn trả số tiền nói trên cho Ngân Hàng Thế Giới. Sử dụng không phù hợp bao gồm, nhưng không giới hạn ở, những trường hợp sau:

(i) sử dụng số tiền nói trên để chi trả cho một khoản thanh toán không phải là Khoản Chi Được Tài Trợ; hoặc

- (ii) (A) tham gia hành vi tham nhũng, gian lận, thông đồng hoặc ép buộc liên quan đến việc sử dụng số tiền nói trên, hoặc (B) sử dụng số tiền nói trên để thanh toán cho một hợp đồng mà trong quá trình mua sắm/đấu thầu hoặc ký kết hợp đồng đó đại diện của Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc đại diện của Nước Thành Viên (nếu Tổ Chức Nhận Tài Trợ không phải là Nước Thành Viên) hoặc chủ thể khác tiếp nhận số tiền nói trên của Khoản Tài Trợ) đã thực hiện những hành vi nói trên, mà Tổ Chức Nhận Tài Trợ (hoặc Nước Thành Viên hoặc chủ thể tiếp nhận khác nói trên) không có biện pháp kịp thời và thích hợp đáp ứng được yêu cầu của Ngân Hàng Thế Giới để xử lý những hành vi đó khi phát sinh.

(b) Trừ trường hợp Ngân Hàng Thế Giới có quyết định khác, Ngân Hàng Thế Giới sẽ huỷ bỏ toàn bộ số tiền được hoàn trả theo Mục này.

Mục 4.06. *Hiệu lực tiếp tục.* Không phụ thuộc vào việc huỷ bỏ, tạm đình chỉ hoặc hoàn trả bất kỳ số tiền nào theo Điều này, tất cả các quy định của Thỏa Thuận Tài Trợ sẽ tiếp tục có hiệu lực đầy đủ, trừ trường hợp được quy định cụ thể trong bản Điều Kiện Chuẩn này.

ĐIỀU V

Khả năng thi hành; trọng tài

Mục 5.01. *Khả năng thi hành.* Các quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Nhận Tài Trợ và Ngân Hàng Thế Giới theo Thỏa Thuận Tài Trợ sẽ có hiệu lực và giá trị thi hành theo đúng nội dung quy định của các quyền và nghĩa vụ đó, không phụ thuộc vào việc pháp luật của bất kỳ quốc gia nào hoặc bất kỳ khu vực chính trị nào của quốc gia đó có quy định khác. Trong bất kỳ trình tự tố tụng nào theo Điều này, Tổ Chức Nhận Tài Trợ cũng như Ngân Hàng Thế Giới không được khẳng định rằng bất kỳ quy định nào của bản Điều Kiện Chuẩn này hoặc Thỏa Thuận Tài Trợ là vô hiệu hoặc không thể thi hành vì bất kỳ quy định nào của Điều Lệ IBRD hoặc Điều Lệ của IDA (tuỳ trường hợp cụ thể).

Mục 5.02. *Không thực hiện quyền.* Việc chậm thực hiện, hoặc không thực hiện, bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc chế tài nào mà bất kỳ bên nào được hưởng theo Thỏa Thuận Tài Trợ khi xảy ra bất kỳ vi phạm nào sẽ không làm giảm bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc chế tài nào nói trên, cũng như không được hiểu là bên đó đã từ bỏ quyền, quyền hạn hoặc chế tài đó, hoặc sự mặc nhận vi phạm liên quan. Mọi hành động của bên đó liên quan đến bất kỳ vi phạm nào, hoặc việc bên đó mặc nhận bất kỳ vi phạm nào, không ảnh hưởng hoặc làm giảm bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc chế tài nào mà bên đó được hưởng liên quan đến bất kỳ vi phạm khác hoặc vi phạm tiếp sau nào.

Mục 5.03. *Trọng tài.* Bất kỳ bất đồng nào giữa các bên tham gia Thỏa Thuận Tài Trợ và bất kỳ khiếu nại nào do bất kỳ bên nào đưa ra chống lại bên kia phát sinh theo Thỏa Thuận Tài Trợ mà không được giải quyết bằng thỏa thuận của các bên sẽ được đưa ra trọng tài giải quyết bằng một hội đồng trọng tài (sau đây gọi là “Hội Đồng Trọng Tài”) theo quy định dưới đây.

(a) Các bên tranh chấp trong quá trình giải quyết trọng tài gồm một bên là Ngân Hàng Thế Giới và một bên là Tổ Chức Nhận Tài Trợ;

(b) Hội Đồng Trọng Tài gồm ba trọng tài viên được chỉ định như sau: (i) một trọng tài viên do Ngân Hàng Thế Giới chỉ định; (ii) trọng tài viên thứ hai do Tổ Chức Nhận Tài Trợ chỉ định; và (iii) trọng tài viên thứ ba (sau đây gọi là “Chủ Tịch Hội Đồng Trọng Tài”) sẽ do các bên thoả thuận chỉ định hoặc, trong trường hợp các bên không thoả thuận được, do Chánh Án Toà Án Công Lý Quốc Tế hoặc Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc (nếu Chánh Án Toà Án Công Lý Quốc Tế không chỉ định được) chỉ định. Nếu một trong hai bên không chỉ định được trọng tài viên của mình thì trọng tài viên đó sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Trọng Tài chỉ định. Trong trường hợp bất kỳ trọng tài viên nào được chỉ định theo Mục này từ chức, chết hoặc không thể thực hiện công việc, một trọng tài viên kế nhiệm sẽ được chỉ định theo đúng cách thức quy định tại Mục này đối với việc chỉ định trọng tài viên ban đầu và trọng tài viên kế nhiệm đó sẽ có tất cả các quyền hạn và nhiệm vụ của trọng tài viên ban đầu.

(c) Trình tự tố tụng trọng tài được bắt đầu theo quy định của Mục này khi một bên gửi cho bên kia thông báo khởi xướng trình tự tố tụng đó. Thông báo nói trên phải nêu rõ bản chất của bất đồng hoặc khiếu nại sẽ được đưa ra trọng tài, bản chất của chế tài yêu cầu áp dụng và tên của trọng tài viên do bên khởi xướng trình tự tố tụng chỉ định. Trong vòng ba mươi ngày sau khi có thông báo nói trên, bên kia phải thông báo cho bên khởi xướng trình tự tố tụng tên của trọng tài viên do mình chỉ định;

(d) nếu, trong vòng sáu mươi ngày sau khi có thông báo khởi xướng trình tự tố tụng trọng tài mà các bên không thoả thuận được về Chủ Tịch Hội Đồng Trọng Tài, một trong hai bên có thể yêu cầu chỉ định Chủ Tịch Hội Đồng Trọng Tài theo quy định tại điểm (b) của Mục này;

(e) Hội Đồng Trọng Tài sẽ họp vào thời gian và địa điểm do Chủ Tịch Hội Đồng Trọng Tài xác định. Sau đó, Hội Đồng Trọng Tài sẽ quyết định thời gian và địa điểm xét xử.

(f) Hội Đồng Trọng Tài sẽ quyết định mọi vấn đề liên quan đến thẩm quyền của Hội Đồng Trọng Tài và, phụ thuộc vào các quy định của Mục này và trừ trường hợp các bên có thoả thuận khác, quyết định về thủ tục thực hiện. Mọi quyết định của Hội Đồng Trọng Tài sẽ được đưa ra bằng biểu quyết đa số.

(g) Hội Đồng Trọng Tài sẽ bảo đảm tiến hành một phiên xét xử công bằng cho các bên và ra phán quyết bằng văn bản. Phán quyết này có thể được đưa ra khi xét xử vắng mặt. Một phán quyết có chữ ký của đa số trọng tài viên trong Hội Đồng Trọng Tài sẽ được coi là phán quyết của Hội Đồng Trọng Tài. Mỗi bên sẽ nhận được một bản phán quyết có chữ ký của các trọng tài viên. Bất kỳ phán quyết nào được đưa ra phù hợp với quy định của Mục này sẽ là phán quyết chung thẩm và có giá trị ràng buộc đối với các bên tham gia Thoả Thuận Tài Trợ. Mỗi bên phải tôn trọng và tuân thủ bất kỳ phán quyết nào được Hội Đồng Trọng Tài đưa ra phù hợp với quy định của Mục này.

(h) Các bên sẽ xác định số tiền thù lao của trọng tài viên và những người khác cần tham gia để tiến hành thủ tục tố tụng trọng tài. Nếu các bên không thoả thuận được về số tiền nói trên trước khi Hội Đồng Trọng Tài tổ chức họp thì Hội Đồng Trọng Tài sẽ xác định số tiền đó ở mức hợp lý trong trường hợp cụ thể. Chi phí phân xử trọng tài sẽ được chia đều cho các bên. Bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc phân chia chi phí phân xử trọng tài hoặc thủ tục thanh toán chi phí đó sẽ do Hội Đồng Trọng Tài quyết định.

(i) Các quy định về trọng tài tại Mục này sẽ thay cho bất kỳ thủ tục nào khác để giải quyết bất đồng giữa các bên tham gia Thỏa Thuận Tài Trợ hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào do bất kỳ bên nào đưa ra chống lại bên kia theo Thỏa Thuận Tài Trợ.

(j) Nếu, trong vòng ba mươi ngày sau khi phán quyết đã được giao cho các bên, mà phán quyết không được tuân thủ thì bất kỳ bên nào cũng có quyền: (i) yêu cầu ra quyết định về phán quyết hoặc khởi kiện yêu cầu thi hành phán quyết đối với bên kia tại bất kỳ toà án có thẩm quyền nào; (ii) thi hành phán quyết bằng việc thực hiện phán quyết đó; hoặc (iii) theo đuổi bất kỳ chế tài nào khác thích hợp chống lại bên kia để thi hành phán quyết hoặc thi hành các quy định của Thỏa Thuận Tài Trợ. Không phụ thuộc vào quy định trên, trong trường hợp Tổ Chức Nhận Tài Trợ là Nước Thành Viên thì Mục này không cho phép yêu cầu toà án ra quyết định hoặc cưỡng chế thi hành phán quyết đối với Tổ Chức Nhận Tài Trợ, trừ trường hợp trình tự thủ tục đó được thực hiện ngoài quy định của Mục này.

(k) Việc gửi/tổng đạt thông báo hoặc giấy tờ liên quan đến bất kỳ trình tự tố tụng nào quy định tại Mục này hoặc liên quan đến bất kỳ trình tự tố tụng nào để thi hành bất kỳ phán quyết nào được đưa ra theo Mục này có thể được thực hiện theo cách thức quy định tại Mục 7.01. Các bên tham gia Thỏa Thuận Tài Trợ đồng ý miễn áp dụng mọi yêu cầu về gửi/tổng đạt các thông báo hoặc giấy tờ nêu trên.

ĐIỀU VI

Hiệu lực; chấm dứt

Mục 6.01. *Hiệu lực.* Trừ trường hợp Thỏa Thuận Tài Trợ có quy định khác, Thỏa Thuận Tài Trợ sẽ có hiệu lực kể từ ngày Thỏa Thuận Tài Trợ được tất cả các bên tham gia ký.

Mục 6.02. *Chấm dứt.* Thỏa Thuận Tài Trợ và tất cả các nghĩa vụ của các bên tham gia Thỏa Thuận Tài Trợ sẽ chấm dứt ngay lập tức khi tất cả các nghĩa vụ đó đã được thực hiện đầy đủ.

ĐIỀU VII

Các quy định khác

Mục 7.01. *Thông báo và yêu cầu.* Mọi thông báo (hoặc yêu cầu) theo Thỏa Thuận Tài Trợ phải được lập bằng văn bản. Thông báo (hoặc yêu cầu) nói trên sẽ được hiểu là đã được gửi (hoặc đưa ra) khi thông báo (hoặc yêu cầu) đó đã được giao tay, hoặc gửi bằng đường thư (bưu điện), telex hoặc fax (hoặc bằng thư điện tử (nếu Thỏa Thuận Tài Trợ cho phép sử dụng phương tiện này)) đến bên nhận thông báo (hoặc yêu cầu) (sau đây gọi là “Bên Nhận”), theo địa chỉ nhận thông báo được nêu trong Thỏa Thuận Tài Trợ (hoặc một địa chỉ khác đã được Bên Nhận chỉ định bằng cách thông báo cho bên gửi thông báo hoặc đưa ra yêu cầu) (sau đây gọi là “Địa Chỉ”). Thông báo (hoặc yêu cầu) được gửi bằng fax phải được xác nhận bằng bản chính thức gửi sau bằng đường bưu điện.

Mục 7.02. *Hành động thay mặt cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ.* Để thực hiện các quy định của Mục này, đại diện được Tổ Chức Nhận Tài Trợ chỉ định trong Thỏa Thuận Tài Trợ (hoặc bất kỳ người nào được đại diện đó ủy quyền bằng văn bản) (sau đây gọi là “Đại Diện Của Tổ Chức Nhận Tài Trợ”) có thể thực hiện bất kỳ hành động nào cần

hoặc được phép thực hiện theo Thoả Thuận Tài Trợ, và ký bất kỳ tài liệu nào cần hoặc được phép ký theo Thoả Thuận Tài Trợ thay mặt cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ.

Mục 7.03. *Bằng chứng về thẩm quyền.* Tổ Chức Nhận Tài Trợ sẽ gửi cho Ngân Hàng Thế Giới: (a) bằng chứng đầy đủ về thẩm quyền của Đại Diện Của Tổ Chức Nhận Tài Trợ; và (b) chữ ký mẫu đã được xác thực của đại diện đó.

Mục 7.04. *Số bản ký.* Thoả Thuận Tài Trợ có thể được ký thành một số bản, trong đó mỗi bản đều là bản gốc.

Mục 7.05. *Công bố thông tin.* Ngân Hàng Thế Giới có thể công bố rộng rãi Thoả Thuận Tài Trợ và bất kỳ thông tin nào có liên quan đến Thoả Thuận Tài Trợ phù hợp với chính sách công bố thông tin của Ngân Hàng Thế Giới có hiệu lực tại thời điểm công bố thông tin.

PHỤ LỤC

Định nghĩa

1. “Sự Kiện Tạm Đình Chi Khác” là bất kỳ sự kiện tạm đình chi nào được quy định tại Thoả Thuận Tài Trợ cho mục đích của Mục 4.02 (k).
2. “Địa Chi” là địa chỉ của Bên Nhận được đề cập tại Mục 7.01 để nhận thông báo và yêu cầu theo Thoả Thuận Tài Trợ.
3. “Bên Nhận” là bên nhận thông báo và yêu cầu cho mục đích của Mục 7.01.
4. “Đơn Yêu Cầu” là đơn yêu cầu do Tổ Chức Nhận Tài Trợ thực hiện theo quy định của Mục 3.04 xin rút một số tiền của Khoản Tài Trợ từ Tài Khoản Tài Trợ hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thế Giới ký một Cam Kết Đặc Biệt liên quan đến một số tiền của Khoản Tài Trợ.
5. “Hội Đồng Trọng Tài” là hội đồng trọng tài được thành lập theo quy định tại Mục 5.03.
6. “Ngày Hoàn Thành Dự Án” là ngày được quy định trong Hợp Đồng Tài Trợ (hoặc một ngày khác sau ngày đó do Ngân Hàng Thế Giới xác định bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ) mà sau ngày đó Ngân Hàng Thế Giới, bằng cách gửi thông báo cho Tổ Chức Nhận Tài Trợ, có thể chấm dứt quyền rút vốn từ Tài Khoản Tài Trợ của Tổ Chức Nhận Tài Trợ.
7. “Báo Cáo Hoàn Thành Dự Án” là từng báo cáo được lập và gửi cho Ngân Hàng Thế Giới theo quy định tại Mục 2.06 (b) (ii).
8. “Tài Khoản Chi Định” là tài khoản được đề cập tại Mục 3.05 mà Ngân Hàng Thế Giới có thể chuyển những khoản tiền rút từ Tài Khoản Tài Trợ là các khoản vốn ứng trước cho các mục đích của Dự Án.
9. “Đô-la”, “\$” và “Đô-la Mỹ” đều có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ.
10. “Khoản Chi Được Tài Trợ” có nghĩa là khoản chi mà việc thanh toán khoản chi đó đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục 3.06 và do đó đủ điều kiện được tài trợ bằng tiền của Khoản Tài Trợ.
11. “Báo Cáo Tài Chính” là các báo cáo tài chính được sẽ được lập cho Dự Án theo quy định tại Mục 2.07.
12. “Khoản Tài Trợ” là khoản tài trợ được quy định trong Hợp Đồng Tài Trợ.
13. “Tài Khoản Tài Trợ” là tài khoản được Ngân Hàng Thế Giới mở trong sổ sách của Ngân Hàng Thế Giới dưới tên của Tổ Chức Nhận Tài Trợ để ghi có Khoản Tài Trợ theo quy định tại Mục 3.01 (a).
14. “Thoả Thuận Tài Trợ” là thoả thuận tài trợ giữa Tổ Chức Nhận Tài Trợ và Ngân Hàng Thế Giới, như được sửa đổi vào từng thời điểm, quy định về Khoản Tài Trợ. “Thoả Thuận Tài Trợ” bao gồm bản Điều Kiện Chuẩn này

được áp dụng cho Thoả Thuận Tài Trợ, và tất cả các phụ lục, phụ biểu và các thoả thuận bổ sung cho Thoả Thuận Tài Trợ đó.

15. “IBRD” là Ngân Hàng Tái Thiết Và Phát Triển Quốc Tế.
16. “IDA” là Hiệp Hội Phát Triển Quốc Tế.
17. “Nước Thành Viên” là thành viên của Ngân Hàng Thế Giới mà Dự Án được thực hiện trên lãnh thổ của thành viên đó hoặc trên bất kỳ khu vực chính trị hoặc hành chính nào của thành viên đó. Trong trường hợp Khoản Tài Trợ được Ngân Hàng Thế Giới cấp cho thành viên đó với tư cách là một bên tham gia Thoả Thuận Tài Trợ thì thuật ngữ “Nước Thành Viên” và “Tổ Chức Nhận Tài Trợ” đề cập đến cùng một chủ thể.
18. “Dự Án” là dự án được mô tả trong Thoả Thuận Tài Trợ (mô tả Dự Án có thể được sửa đổi vào từng thời điểm bằng thoả thuận giữa Tổ Chức Nhận Tài Trợ và Ngân Hàng Thế Giới), mà Khoản Tài Trợ được cấp cho Dự Án đó.
19. “Báo Cáo Dự Án” là từng báo cáo về Dự Án sẽ được lập và gửi cho Ngân Hàng Thế Giới cho mục đích của Mục 2.06 (b) (i).
20. “Tổ Chức Nhận Tài Trợ” là bên tham gia Thoả Thuận Tài Trợ mà Khoản Tài Trợ được cấp cho bên đó.
21. “Đại Diện Của Tổ Chức Nhận Tài Trợ” là đại diện đề cập tại Mục 7.02 được Tổ Chức Nhận Tài Trợ chỉ định trong Thoả Thuận Tài Trợ hoặc người được uỷ quyền bởi đại diện đó cho mục đích của Mục 7.02 nói trên.
22. “Chứng Từ Chứng Minh” là chứng từ và tài liệu sẽ được gửi cho Ngân Hàng Thế Giới theo quy định tại Mục 3.04 (b) liên quan đến một Đơn Yêu Cầu.
23. “Thuế” bao gồm bất kỳ khoản thuế, phí và lệ phí nào, hiện hành vào ngày ký Thoả Thuận Tài Trợ hoặc được áp dụng sau ngày đó.
24. “Chủ Tịch Hội Đồng Trọng Tài” là trọng tài viên thứ ba được chỉ định theo Mục 5.03 (b).
25. “Ngân Hàng Thế Giới” là: (a) IBRD nếu Khoản Tài Trợ do IBRD cấp hoặc quản lý; (b) IDA nếu Khoản Tài Trợ do IDA cấp hoặc quản lý; và (c) IBRD cùng với IDA nếu Khoản Tài Trợ do cả IBRD và IDA cấp hoặc quản lý.